

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trịnh Hữu Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Đặng Văn Hùng

- Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Bích Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên họp:
Bà Lê Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ số 199/2021/QĐST-DS ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về tranh chấp quyền sử dụng đất, buộc di dời tài sản có trên đất, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Thạch Đ, sinh năm 1967;

2. Ông Ngũ Lộc U, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện C, tỉnh T.

- Bị đơn: Ông Nhan Văn S, sinh năm 1954; địa chỉ ấp M, xã P, huyện C, tỉnh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngũ C, sinh năm 1963;

2. Bà Thạch Thị Vê R, sinh năm 1964;

3. Anh Ngũ L, sinh năm 1984;

4. Anh Ngũ Đ, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện C, tỉnh T.

- Người kháng cáo: Ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U là nguyên đơn trong vụ án.

Tại đơn kháng cáo ngày 22 tháng 12 năm 2021, nguyên đơn ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 199/2021/QĐST-DS ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp: Xét kháng cáo của nguyên đơn yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ số 199/2021/QĐST-DS ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T là không có căn cứ. Do vụ án phát sinh người liên quan là Thạch Thị Vê R, Ngũ L, Ngũ Đ, Ngũ Thị Búp P những người này là thành viên trong hộ bà Vê R, bà Vê R là người đứng tên hộ trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ của những người liên quan, Tòa án có xác minh lấy lời khai ông Ngũ C là chồng bà Vê R và ông Ngũ C cũng không cung cấp được địa chỉ của họ, Công an xác nhận họ không có mặt ở địa phương từ năm 2020 trước thời điểm Tòa án thụ lý vụ án nên Tòa án không thực hiện tổng đạt được đây thuộc trường hợp nguyên đơn chưa đủ điều kiện khởi kiện vụ án theo điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Từ những phân tích nêu trên, đề xuất căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 199/2021/QĐST-DS ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T

XÉT THẤY:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của nguyên đơn ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Diện tích đất tranh chấp 86m² thuộc một phần thửa 889 với tổng diện tích 4.075m², tờ bản đồ số 45, tọa lạc tại ấp M, xã P, huyện C, tỉnh T được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/11/2013 cho bà Thạch Thị Vê R đại diện hộ đứng tên.

[2] Tại đơn khởi kiện ngày 21/6/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 16/11/2021 đồng nguyên đơn ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U cho rằng diện tích đất 86m² thuộc một phần thửa 889 với tổng diện tích 4.075m² có nguồn gốc là do hai ông cùng với ông Kim S, ông Nguyễn Văn H nhận chuyển nhượng của gia đình ông Ngũ C và bà Thạch Thị Vê R để làm đường nước phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp, nhưng đến nay diện tích 86m² này gia đình ông C và bà Vê R chưa tách thửa, sang tên cho các ông. Quá trình sử dụng đất, hộ ông Nhan Văn S và bà Thạch Thị S có thửa đất 841 liền kề đã lấn chiếm đường nước của các ông nên các ông khởi kiện tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất. Trong đơn khởi kiện ông Đ và ông U xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến phần đất tranh chấp là hộ bà Thạch Thị Vê R gồm: Ông Ngũ C, bà Thạch Thị Vê R (vợ ông C), anh Ngũ L và anh Ngũ Đ (con ông C bà Vê R). Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện C tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Vê R, anh Ngũ L và anh Ngũ Đ nhưng không thực hiện được. Qua lấy lời khai của ông Ngũ C là chồng bà Vê R (BL 48) và tại Công văn số 10/CV-CAX ngày 12/10/2021 của Công an xã P, huyện C, tỉnh T (BL 54-55) xác định hộ bà Thạch Thị Vê R, anh Ngũ L, anh Ngũ Đ và chị Ngũ Thị Búp P không có mặt ở địa phương từ năm 2020 đến nay. Tòa án cấp sơ thẩm đã ra thông báo yêu cầu nguyên đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện cung cấp chính xác địa chỉ của bà Thạch Thị Vê R, anh Ngũ L, anh Ngũ Đ và chị Ngũ Thị Búp P nhưng nguyên đơn vẫn cung cấp địa chỉ.

Do việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất có liên quan đến đất của hộ gia đình gồm: Bà Thạch Thị Vê R, ông Ngũ C, anh Ngũ L, anh Ngũ Đ, chị Ngũ Thị Búp P. Phía nguyên đơn chưa cung cấp được địa chỉ hiện tại của người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không thể tiến hành giải quyết toàn bộ nội dung vụ kiện được, việc cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì vậy kháng cáo của nguyên đơn ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U, giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 199/2021/QĐST-DS ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Thạch Đ và ông Ngũ Lộc U mỗi người phải chịu 300.00đ (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007830 và số 0007831 cùng ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- TAND huyện Cầu;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Trịnh Hữu Bình